

DANH SÁCH THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / / 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum.

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Hộ Dương Văn La - Nguyễn Thị Xanh	AK 537872	8/20/2007	Trường Chinh	298	8A	729	ODT(200) HNK(529)	
2	A Sân - Siu Liễu	BH 491501	3/12/2012	Chư Hreng	728	12	344.9	ONT(300) HNK(3144.9)	
3	Võ Thị Thịnh	AA 392014	9/20/2004	Duy Tân	149	47	75.1	ODT	
4	Hộ Lê Trọng Lợi	N 473423	1/21/1999	Ia Chim	77	51A	1846	ONT(400) HNK(1446)	
5	Trịnh Quốc Đạt - Lương Thị Hiền	AK 537604	8/29/2007	Trường Chinh	125	8	176.7	HNK	
6	Hộ A Tùn	P 081336	10/11/1999	Trường Chinh (Đăk Blà)	59	8A	450	ODT(400) HNK(50)	
7	Nguyễn Như Trung - Vương Thị Thơm	DA 767719	5/14/2021	Vinh Quang	540	30	941.2	ONT(400) HNK(541.2)	
8	Nguyễn Nhật Thi	CL 884647	12/28/2017	Chư Hreng	364	3	367.6	ONT(75) HNK(292.6)	
9	Nguyễn Quang Hoàng - Nguyễn Thị Dung	CK 500889	9/19/2017	Chư Hreng	356	3	923.6	ONT(150) HNK(773.6)	
10	Hồ Văn Lâm - Nguyễn Thị Ngọc Minh	AG 472805	11/6/2006	Ia Chim	87	50A	925	ONT(100) HNK(825)	
11	Võ Đức Châu - Đồng Thị Năm	DA 767496	5/12/2021	Ngô Mây	208	74	5232	CLN	